

Tiết 21 Bài 17

LỚP VỎ KHÍ**Nội dung bài ghi****I- Thành phần của không khí :**

- Khí Nitơ chiếm 78% .
- Khí ô xy chiếm 21%
- Hơi nước và các khí khác : 1%.

II- Cấu tạo lớp vỏ khí :

-Lớp vỏ khí hay khí quyển là lớp không khí bao quanh Trái Đất .

-Lớp vỏ khí được chia thành :

+Tầng đối lưu

Nằm sát mặt đất , tới độ cao khoảng 16km.Tầng này tập trung tới 90% ô-xy.

Không khí chuyển động theo chiều thẳng đứng.

Nhiệt độ giảm dần khi lên cao.

Là nơi sinh ra các hiện tượng khí tượng.

+Tầng bình lưu :

Nằm trên tầng đối lưu có độ cao khoảng 80km.

Có lớp ô-dôn, lớp này có tác dụng ngăn cản các tia bức xạ có hại cho sinh vật và con người.

+ Các tầng cao của khí quyển : nằm trên tầng bình lưu, không khí các tầng này rất loãng.

III- Các khối khí :

Tùy theo vị trí hình thành và bề mặt tiếp xúc, mà tầng không khí dưới thấp được chia thành các khối khí sau :

-Khối khí nóng : hình thành trên các vùng vĩ độ thấp, có nhiệt độ tương đối cao.

.-Khối khí lạnh: hình thành trên các vùng vĩ độ cao, có nhiệt độ tương đối thấp.

-Khối khí đại dương: hình thành trên các biển và đại dương, có độ ẩm lớn.

-Khối khí lục địa: hình thành trên các vùng đất liền có tính chất tương đối khô.

***Dặn dò:** Học bài 17 và làm bài tập 1,2,3 SGK trang 54

***Nội dung cần lưu ý:**

-Các bức xạ tử ngoại từ Mặt Trời chiếu xuống mặt đất rất nguy hiểm, nó tác động tới ADN trong các tế bào cơ thể, gây đột biến gen và ung thư da; gây tác hại cho hệ thống miễn dịch và làm gia tăng bệnh đục thủy tinh thể.

-Tầng Ôdôn có tác dụng hấp thụ, ngăn cản tia tử ngoại, không cho chúng tồn tại và chiếu xuống mặt đất. Do đó tầng Ôdôn trong khí quyển được gọi là “chiếc áo giáp khổng lồ” bảo vệ cho mọi sự sống trên bề mặt Trái Đất.

-Tháng 4-1999, vệ tinh NASA-cơ quan hàng không vũ trụ của Hoa Kỳ, phát hiện diện tích Ôdôn bị phá hủy ở vùng Nam Cực chiếm khoảng 25,48 triệu km². Chính vì vậy nhiều tổ chức quốc tế, nhiều hội nghị quốc tế đã kêu gọi toàn thế giới hãy hành động để bảo vệ tầng Ôdôn, bảo vệ sự sống trên Trái Đất – ngôi nhà chung của chúng ta.

Tiết 22 Bài 18
THỜI TIẾT KHÍ HẬU VÀ
NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ

Nội dung bài ghi

I- Thời tiết và khí hậu :

-Thời tiết : là sự biểu hiện của các hiện tượng khí tượng ở 1 địa phương, **trong một thời gian ngắn**

-Khí hậu: là tình hình lặp lại của các kiểu thời tiết riêng biệt ở 1 địa phương **trong một thời gian dài** .

II- Nhiệt độ không khí và cách đo nhiệt độ không khí :

- Nhiệt độ không khí : Độ nóng lạnh của không khí gọi là nhiệt độ không khí. Nhiệt độ không khí một nơi là nhiệt độ của lớp khí quyển gần bề mặt đất, do nhiệt độ của bề mặt đất tỏa nhiệt vào không khí .

-Người ta đo nhiệt độ không khí bằng nhiệt kế , rồi tính ra nhiệt độ trung bình ngày, tháng, năm

$$\text{Nhiệt trung bình ngày} = \frac{\text{tổng nhiệt độ đo trong ngày}}{\text{số lần đo trong ngày}}$$

$$\text{Nhiệt trung bình tháng} = \frac{\text{tổng nhiệt trung bình ngày}}{\text{số ngày trong tháng}}$$

$$\text{Nhiệt trung bình năm} = \frac{\text{tổng nhiệt độ trung bình các tháng}}{12}$$

II- Sự thay đổi nhiệt độ không khí :

-Gần hay xa biển .

-Thay đổi theo độ cao : trong tầng đối lưu lên cao 1000m nhiệt độ giảm xuống từ 5⁰C đến 6⁰C

-Thay đổi theo vĩ độ : Không khí ở các vùng vĩ độ thấp nóng hơn không khí các vùng vĩ độ cao.

Dặn dò:

-Học bài 18 và làm bài tập 1,3,4 SGK trang 57

Tiết 23 Bài 19**KHÍ ÁP VÀ GIÓ TRÊN TRÁI ĐẤT****I- Khí áp và các đai khí áp trên Trái Đất :**

- Khí áp là sức ép của khí quyển lên bề mặt Trái Đất .
- Dụng cụ để đo khí áp là áp kế, Đơn vị đo khí áp là mm thủy ngân.
- Khí áp được phân bố trên bề mặt Trái Đất thành các đai khí áp thấp và cao từ xích đạo về cực như sau :
 - +Áp thấp xích đạo (Vĩ độ 0)
 - +Áp cao chí tuyến (Vĩ độ 30)
 - +Áp thấp cận cực (vĩ độ 60)

II- Gió và các hoàn lưu khí quyển :

- Gió là sự chuyển động của không khí từ các khu vực áp cao về các khu vực áp thấp .
- Gió Tín phong : là gió hoạt động liên tục trong năm thổi từ đai áp cao chí tuyến về đai áp thấp xích đạo. Hướng gió ở nửa cầu Bắc là hướng Đông bắc, nửa cầu Nam là hướng Đông nam.
- Gió Tây ôn đới là gió thổi từ đai áp cao chí tuyến về đai áp thấp tại vĩ độ 60⁰. Hướng gió nửa cầu Bắc là hướng Tây nam, nửa cầu Nam là hướng Tây bắc.
- Gió Đông cực: thổi từ cực bắc và nam về vĩ độ 60. Ở nửa cầu Bắc gió có hướng Đông bắc, nửa cầu Nam có hướng Đông nam.
- Sự chuyển động của không khí giữa các đai khí áp tạo thành hoàn lưu khí quyển của Trái Đất

Dặn dò

- Học bài 19 và làm bài tập 1,2,4 SGK trang 60

Nội dung cần lưu ý

- Nguyên nhân sinh ra gió là do sự phân bố không đồng đều của áp suất khí quyển trên bề mặt nằm ngang của Trái Đất. Không khí sẽ chuyển động từ nơi có khí áp cao đến nơi có khí áp thấp. Sự chuyển động của không khí sinh ra gió.

Tiết 24 Bài 20**HƠI NƯỚC TRONG KHÔNG KHÍ . MƯA**

Nội dung bài ghi

I- Hơi nước và độ ẩm không khí :

- Nguồn cung cấp chính hơi nước trong không khí là nước trong biển và đại dương .
- Không khí bao giờ cũng chứa một lượng hơi nước nhất định. Lượng hơi nước có trong không khí gọi là độ ẩm không khí.
- Nhiệt độ có ảnh hưởng đến khả năng chứa hơi nước của không khí. Nhiệt độ không khí càng nóng, càng chứa được nhiều hơi nước. Không khí bão hoà hơi nước khi nó chứa 1 lượng hơi nước tối đa trong một nhiệt độ nhất định.

II- Mưa và sự phân bố lượng mưa trên Trái Đất :

- Sự ngưng tụ hơi nước : không khí bão hoà hơi nước , nếu vẫn được cung cấp thêm hơi nước hoặc bị hoá lạnh thì lượng hơi nước thừa trong không khí sẽ ngưng tụ, đọng lại thành hạt nước, sinh ra các hiện tượng mây, mưa , sương mù

- Sự phân bố mưa : trên Trái Đất, lượng mưa phân bố không đều từ xích đạo về 2 cực. Mưa nhiều nhất ở vùng xích đạo và mưa ít nhất ở hai vùng cực Bắc và cực Nam.

Dặn dò

- Học bài 20 và làm bài tập 1,2,3,4 trang 63,64 SGK

Tiết 25 Bài 21

THỰC HÀNH PHÂN TÍCH BIỂU ĐỒ NHIỆT ĐỘ – LƯỢNG MƯA

Để biểu hiện đặc điểm về chế độ nhiệt và mưa ở 1 nơi thì từ các số liệu đã đo đạc thống kê người ta đã vẽ thành biểu đồ khí hậu như hình 55 trong SGK biểu đồ này còn gọi là biểu đồ nhiệt độ lượng mưa .

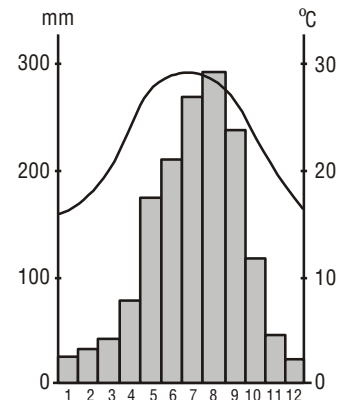
HS Xem mục 1 trong SGK và thực hiện các yêu cầu của sách

Biểu đồ này biểu hiện cả 2 yếu tố thời tiết là :

+ **Nhiệt độ** : được biểu hiện bằng đường đồ thị và để xem các giá trị về nhiệt độ thì phải xem trục biểu hiện đơn vị là oC

+ **Lượng mưa** : được biểu hiện bằng hình cột , có 12 cột cho biểu hiện lượng mưa của 12 tháng . Lượng mưa trong mỗi tháng tương ứng với chiều cao của cột . giá trị về lượng mưa xem ở trục có đơn vị là mm.

Dặn dò: làm câu 1 SGK trang 65



Hình 49. Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của Hà Nội.